

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Thermal overload relay, TeSys Deca, 690VAC, 17 to 25A, 1NO+1NC, class 10A, EverLink BTR screw

LRD325

Main

| | |
|-------------------------------------|---|
| Range | TeSys TeSys Deca |
| Product name | TeSys LRD TeSys Deca |
| product or component type | Differential thermal overload relay |
| Device short name | LRD |
| relay application | Motor protection |
| Product compatibility | LC1D40A LC1D65A LC1D50A |
| Network type | DC AC |
| Thermal overload class | Class 10A conforming to IEC 60947-4-1 |
| Thermal protection adjustment range | 17...25 A |
| [Ui] rated insulation voltage | Power circuit: 600 V conforming to CSA Power circuit: 600 V conforming to UL Power circuit: 690 V conforming to IEC 60947-4-1 |

Complementary

| | |
|--|--|
| Network frequency | 0...400 Hz |
| Mounting support | Plate, with specific accessories Rail, with specific accessories Under contactor |
| Tripping threshold | 1.14 +/- 0.06 I _r conforming to IEC 60947-4-1 |
| Auxiliary contact composition | 1 NO + 1 NC |
| [I _{th}] conventional free air thermal current | 5 A for signalling circuit |
| Permissible current | 0.95 A at 380 V AC-15 for signalling circuit 0.06 A at 440 V DC-13 for signalling circuit |
| [U _e] rated operational voltage | 690 V AC 0...400 Hz for power circuit conforming to IEC 60947-4-1 |
| Associated fuse rating | 4 A gG for signalling circuit 4 A BS for signalling circuit |
| [U _{imp}] rated impulse withstand voltage | 6 kV |
| Phase failure sensitivity | Tripping current 130 % of I _r on two phase, the last one at 0 |
| Control type | Red push-button: stop Blue push-button: reset |
| Temperature compensation | -20...60 °C |

| | |
|--------------------------------|---|
| Connections - terminals | Control circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1...2.5 mm ² flexible without cable end Control circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1...2.5 mm ² flexible with cable end Control circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1...2.5 mm ² solid without cable end Power circuit: EverLink BTR screw connectors 1 cable(s) 1...35 mm ² flexible without cable end Power circuit: EverLink BTR screw connectors 1 cable(s) 1...35 mm ² flexible with cable end Power circuit: EverLink BTR screw connectors 1 cable(s) 1...35 mm ² solid without cable end |
| Tightening torque | Control circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals Power circuit: 5 N.m - on EverLink BTR screw connectors |
| Height | 70 mm |
| Width | 55 mm |
| Depth | 123 mm |
| net weight | 0.375 kg |

Environment

| | |
|--|--|
| Climatic withstand | conforming to IACS E10 |
| IP degree of protection | IP20 conforming to IEC 60529 |
| Ambient air temperature for operation | -20...60 °C without derating conforming to IEC 60947-4-1 |
| Ambient air temperature for storage | -60...70 °C |
| Flame retardance | V1 conforming to UL 94 |
| Mechanical robustness | Shocks: 15 Gn for 11 ms conforming to IEC 60068-2-7 Vibrations: 4 gn conforming to IEC 60068-2-6 |
| Dielectric strength | 1.89 kV at 50 Hz conforming to IEC 60947-1 |
| Standards | EN/IEC 60947-4-1 EN/IEC 60947-5-1 UL 60947-4-1 UL 60947-5-1 CSA C22.2 No 60947-4-1 CSA C22.2 No 60947-5-1 GB/T 14048.4 GB/T 14048.5 EN 50495 |
| Product certifications | IEC UL CSA CCC EAC DNV-GL RMRS EU-RO MR LROS (Lloyds register of shipping) ATEX INERIS UKCA |

Packing Units

| | |
|-------------------------------------|-----------|
| Unit Type of Package 1 | PCE |
| Number of Units in Package 1 | 1 |
| Package 1 Height | 6.000 cm |
| Package 1 Width | 11.000 cm |
| Package 1 Length | 14.000 cm |
| Package 1 Weight | 390.000 g |
| Unit Type of Package 2 | S02 |

| | |
|-------------------------------------|-----------|
| Number of Units in Package 2 | 13 |
| Package 2 Height | 15.000 cm |
| Package 2 Width | 30.000 cm |
| Package 2 Length | 40.000 cm |
| Package 2 Weight | 5.424 kg |
| Unit Type of Package 3 | P06 |
| Number of Units in Package 3 | 208 |
| Package 3 Height | 75.000 cm |
| Package 3 Width | 60.000 cm |
| Package 3 Length | 80.000 cm |
| Package 3 Weight | 96.900 kg |

Contractual warranty

| | |
|-----------------|-----------|
| Warranty | 18 months |
|-----------------|-----------|

Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhân sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Bao bì bền vững Minh bạch RoHS/REACH

Hiệu suất tài nguyên

Sustainable Packaging

Hiệu suất sức khỏe

Reach Free Of Svhc

Toxic Heavy Metal Free

Mercury Free

Rohs Exemption Information [Yes](#)

Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Reach Regulation [REACH Declaration](#)

Eu Rohs Directive Compliant
[EU RoHS Declaration](#)

China Rohs Regulation [China RoHS declaration](#)
Pro-active China RoHS declaration (out of China RoHS legal scope)

Environmental Disclosure [Product Environmental Profile](#)

Circularity Profile [End of Life Information](#)